

An Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2021

Số: 141/ĐKTTVAG-DB

## **NHẬN ĐỊNH XU THẾ KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN TỪ THÁNG 11 NĂM 2021 ĐẾN THÁNG 4 NĂM 2022 - KHU VỰC TỈNH AN GIANG**

### **1. Diễn biến khí tượng, thủy văn nổi bật từ tháng 9/2021 đến 15/10/2021**

#### **1.1. Khí tượng**

##### **1.1.1. Hiện tượng ENSO**

Trong nửa đầu tháng 10/2021, chuẩn sai nhiệt độ bề mặt biển tại khu vực trung tâm Thái Bình Dương (NINO3.4) là  $-0.6^{\circ}\text{C}$  và giảm  $0.3^{\circ}\text{C}$  so với tuần đầu tháng 9/2021.

##### **1.1.2. Bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)**

Từ tháng 9/2021 đến nửa đầu tháng 10/2021, đã xuất hiện 04 cơn bão hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực đất liền nước ta. Cụ thể:

Bão số 5 (CONSON): Rạng sáng ngày 07/9, một vùng ATNĐ hoạt động trên khu vực miền Trung Phi-líp-pin đã mạnh lên thành bão và di chuyển theo hướng tây bắc. Sáng sớm ngày 09/9, bão đi vào Biển Đông trở thành cơn bão số 05 và tiếp tục di chuyển chủ yếu theo hướng tây về phía đất liền các tỉnh Trung Trung Bộ. Tối ngày 11/9, bão số 5 đã suy yếu thành ATNĐ trên vùng biển các tỉnh từ Đà Nẵng đến Bình Định và hầu như ít di chuyển. Đến đêm 12/9, ATNĐ tiếp tục suy yếu dần thành một vùng áp thấp và tan dần trên biển.

Bão số 6 (DIANMU): Trưa ngày 22/9, một vùng áp thấp hoạt động trên khu vực Biển Đông di chuyển chủ yếu theo hướng tây tây bắc và mạnh lên thành ATNĐ vào chiều cùng ngày. Đến chiều ngày 23/9, ATNĐ mạnh lên thành bão số 6, sau đó suy yếu nhanh thành ATNĐ và đi vào đất liền khu vực từ tỉnh Thừa Thiên Huế đến Quảng Nam. Đến sáng ngày 24/9, ATNĐ suy yếu từ cơn bão số 6 đã suy yếu thành một vùng áp thấp và tan dần.

Bão số 7 (LIONROCK): Chiều ngày 05/10, một vùng áp thấp hoạt động trên vùng biển phía đông khu vực Biển Đông đã mạnh lên thành ATNĐ và di chuyển chủ yếu theo hướng tây tây bắc. Đến sáng sớm ngày 08/10, ATNĐ mạnh lên thành bão số 7 di chuyển theo hướng bắc tây bắc. Sáng ngày 10/10, bão số 7 di chuyển theo hướng tây tây nam suy yếu thành ATNĐ, sau đó đi vào đất liền các tỉnh từ Hải Phòng đến Nam Định và suy yếu thành vùng áp thấp rồi tan dần vào chiều cùng ngày.

Bão số 8 (KOMPASU): Đêm ngày 11/10 cơn bão KompasU đi vào Biển Đông, trở thành cơn bão số 08 và di chuyển chủ yếu theo hướng tây. Sáng ngày 14/10, bão đi vào vùng biển Vịnh Bắc Bộ di chuyển theo hướng tây tây bắc suy yếu thành ATNĐ, đến chiều cùng ngày ATNĐ đổ bộ vào sát bờ biển từ Nam Định đến Thanh Hóa đã suy yếu thành một vùng áp thấp và tan dần.

### **1.1.3. Nhiệt độ**

Nhiệt độ trung bình tháng 9/2021 ở mức xấp xỉ và cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ từ 0.5-2.2°C. Trong tháng 9 đến giữa tháng 10 nền nhiệt vẫn còn khá cao, nhiệt độ trung bình từ 26.3-29.6°C; nhiệt độ cao nhất tháng 9 đo được tại trạm Châu Đốc là 34.5°C (ngày 17/9), trong nửa đầu tháng 10 nhiệt độ cao nhất đo được là 33.3°C (ngày 01/10).

### **1.1.4. Lượng mưa**

Tổng lượng mưa tháng 9/2021 trên khu vực tỉnh An Giang phổ biến ở mức thấp hơn TBNN cùng thời kỳ từ 11.3-127.8mm. Các trạm có lượng mưa thiếu hụt nhiều so với TBNN cùng thời kỳ như: Khánh An (127.8mm), Xuân Tô (63.5mm), Tân Châu (63.3mm), Long Xuyên (29.2mm), Núi Sập (27.5mm), Vàm Nao (22.5mm); một số trạm vượt so với TBNN cùng thời kỳ như: Tri Tôn (114.8mm), Vọng Thê (42.1mm), Cô Tô (32.4mm). Các trạm có lượng mưa ngày lớn như: Vọng Thê 100.0mm (ngày 15/9); Hồ OtukSa 93.9mm (ngày 09/9); Lò Gạch 84.9mm (ngày 15/9); Lương An Trà 80.0mm (ngày 15/9); Vọng Đông 75.4mm (ngày 15/9); Chợ mới, Vàm Nao 67.7mm (ngày 30/9); Vĩnh Gia 67.0mm (ngày 15/9mm); Tri Tôn 56.7mm (ngày 30/9); An Tức 55.7mm (ngày 15/9); Bình Đức 53.2 (ngày 15/9).

Trong nửa đầu tháng 10/2021, khu vực tỉnh An Giang chịu ảnh hưởng của dải hội tụ nhiệt đới hoạt động mạnh nối với cơn bão số 07 và số 08, đồng thời kết hợp với trường gió mùa tây nam có cường độ mạnh. Do đó, mưa trong tỉnh tăng về cả diện và lượng, có nơi có mưa vừa, mưa to. Cụ thể như các trạm: Cô Tô 89.2mm (ngày 05/10); Núi Voi 82.8mm (ngày 05/10); Vĩnh Khánh 72.8mm (ngày 07/10); Vĩnh Lợi 77.0mm (ngày 07/10); Châu Đốc 63.6mm (ngày 02/10); Vĩnh Hanh 63.0mm (ngày 11/10); An Thành 60.9mm (ngày 11/10); Vĩnh An 59.2mm (ngày 11/10); An Thạnh Trung 52.1mm (ngày 11/10).

Từ tháng 9 đến nửa đầu tháng 10, trên khu vực tỉnh An Giang xuất hiện mưa lớn cục bộ kèm theo dông, lốc, sét đã gây thiệt hại về nhà cửa, cơ sở vật chất của người dân ở một số địa phương.

## **1.2. Thủy văn**

Trong nửa đầu tháng 9/2021, mực nước các trạm thượng nguồn sông Mekong biến đổi chậm. Mực nước cao nhất trong tháng 9 tại trạm Kratie ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2020 là 2.46m và thấp hơn 0.53m so với TBNN; khu vực dưới Kratie, mực nước cao nhất tháng tại các trạm ở mức cao hơn cùng kỳ 2020 từ 1.00-1.40m và thấp hơn so với TBNN từ 1.60-2.20m. Từ đầu tháng 10/2021, mực nước các trạm thượng nguồn sông Mekong biến đổi chậm, đến 7h ngày 15/10, mực nước tại Kratie ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 2020 là 2.14m và

thấp hơn 0.43m so với TBNN; các trạm từ dưới Kratie, mực nước ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.35m, thấp hơn từ 0.90-2.30m so với TBNN.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long, mực nước cao nhất tháng 9 ở mức xấp xỉ cùng kỳ 2020, riêng tại trạm Khánh An cao hơn cùng kỳ 2020 là 0.52m; mực nước thấp nhất tại các trạm trong khu vực ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.10-0.20m. Trong nửa đầu tháng 10/2021, mực nước các trạm trong khu vực còn chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Tính đến hết ngày 14/10, mực nước cao nhất tại Tân Châu và Châu Đốc đều ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 2020 từ 0.15-0.20m, riêng tại trạm Khánh An cao hơn 0.14m; mực nước thấp nhất tại các trạm ở mức cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.25m.

Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX), mực nước cao nhất trong tháng 9 tại các trạm ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ 2020 từ 0.10-0.35m; mực nước thấp nhất hầu hết ở mức xấp xỉ so với cùng kỳ 2020. Trong nửa đầu tháng 10/2021, mực nước các trạm trong khu vực có xu thế lên dần, mực nước cao nhất, thấp nhất tại các trạm ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.05-0.15m.

Vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước cao nhất tháng 9 tại các trạm đều ở mức xấp xỉ cùng kỳ năm 2020; mực nước thấp nhất ở mức cao hơn cùng kỳ 2020 từ 0.03-0.12m. Trong nửa đầu tháng 10, do ảnh hưởng đợt triều cường vùng hạ lưu sông, kết hợp lượng nước thượng nguồn nên mực nước tại các trạm lên dần. Mực nước cao nhất trên sông Hậu tại Long Xuyên ở mức trên BĐII 0.08m, trên Rạch Ông Chương tại Chợ Mới mực nước trên BĐI 0.25m.

## **2. Dự báo khí tượng, thủy văn từ tháng 11/2021 đến tháng 4/2022**

### **2.1. Khí tượng**

#### **2.1.1. Hiện tượng ENSO**

Theo dự báo của các Trung tâm khí hậu trên thế giới, trạng thái trung tính đang chuyển dần sang La Nina và duy trì với cường độ yếu cho đến hết năm 2021 với xác suất khoảng 70%. Khả năng những tháng đầu năm 2022, nhiệt độ mặt nước biển có xu hướng tăng dần, tuy nhiên vẫn thấp hơn TBNN và ENSO vẫn trong trạng thái La Nina yếu.

#### **2.1.2. Hoạt động của bão, ATNĐ**

Dự báo từ nay đến hết năm 2021, khả năng còn khoảng 03-05 cơn bão và ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông. Trong đó có khoảng 02-03 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta. Nhiều khả năng trong tháng 12/2021 và 01/2022 vẫn còn xuất hiện bão, ATNĐ trên khu vực phía Nam Biển Đông và có thể ảnh hưởng đến khu vực Nam Bộ.

Khu vực tỉnh An Giang ít có khả năng chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão và ATNĐ, tuy nhiên cần đề phòng các cơn bão mạnh, có hướng di chuyển phức tạp và kết hợp với dải hội tụ nhiệt đới và gió mùa tây nam hoạt động mạnh gây mưa lớn trong các tháng còn lại của mùa mưa năm 2021.

### 2.1.3. Nhiệt độ

Nhiệt độ trung bình khu vực tỉnh An Giang trong tháng 11/2021 và từ tháng 3-4/2022 ở mức xấp xỉ và cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ. Trong tháng 12/2021 và từ tháng 01-02/2022, do chịu ảnh hưởng không khí lạnh hoạt động mạnh và khuếch tán sâu xuống phía nam nên nhiệt độ trên toàn tỉnh có khả năng giảm mạnh, nhiệt độ trung bình ở mức xấp xỉ và thấp hơn TBNN.

Khoảng từ giữa tháng 3/2022, trong tỉnh có khả năng xuất hiện nắng nóng cục bộ ở một số huyện, thị, thành phố khu vực biên giới như Tri Tôn, Tịnh Biên, Châu Đốc, An Phú,... Trong tháng 4/2022 có khả năng xảy ra khoảng 02-03 đợt nắng nóng diện rộng trên phạm vi toàn tỉnh.

### 2.1.4. Lượng mưa

Trong các tháng 11, 12/2021 và tháng 01/2022, tổng lượng mưa ở các trạm hầu hết cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ khoảng 05-25%. Từ tháng 02-4/2022, tổng lượng mưa ở mức xấp xỉ và thấp hơn TBNN.

Mùa mưa năm 2021 kết thúc muộn, có khả năng được xác định vào khoảng tuần giữa đến tuần cuối tháng 11/2021. Trong tháng 12/2021 và nửa đầu tháng 01/2022, khu vực tỉnh An Giang khả năng vẫn có mưa trái mùa xảy ra.

Đề phòng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, sét, lốc, đặc biệt là sau các đợt giảm mưa và ngập lụt, ứng trong các đợt mưa lớn diện rộng, mưa lớn cục bộ trong nửa cuối tháng 10/2021 đến nửa đầu tháng 11/2021.

## 2.2. Thủy văn

Trong nửa cuối tháng 10, mực nước tại các trạm dọc sông Mekong có khả năng gia tăng, với biên độ nước lên tại Kratie khoảng từ 1.0-2.0m, sau đó xuống dần.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long, mực nước cao nhất năm trên sông Hậu tại Khánh An, Châu Đốc và trên sông Tiền tại Tân Châu ở mức ở mức thấp, dưới BĐI (*BĐI tại Khánh An: 4.20m; Châu Đốc: 3.00m; Tân Châu: 3.50m*). Thời gian xuất hiện vào nửa cuối tháng 10.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước cao nhất năm tại Xuân Tô, Vĩnh Gia, Lò Gạch, Tri Tôn có khả năng ở mức dưới BĐI (*BĐI tại Xuân Tô: 3.00m; Vĩnh Gia: 2.00m; Lò Gạch: 1.70m; Tri Tôn: 2.00m*); các trạm Cô Tô, Vọng Thê, Vĩnh Hanh, Núi Sập có khả năng ở mức xấp xỉ và trên BĐI từ 0.05-0.20m (*BĐI tại Cô Tô: 1.40m; Vọng Thê: 1.40m; Vĩnh Hanh: 1.90m; Núi Sập: 1.40m*). Thời gian xuất hiện vào cuối tháng 10.

Vùng hạ lưu sông, mực nước cao nhất năm trên sông Vàm Nao tại trạm Vàm Nao có khả năng ở mức trên BĐI từ 0.05-0.15m (*BĐI tại Vàm Nao: 2.50m*); trên rạch Ông Chưởng tại Chợ Mới ở mức xấp xỉ BĐII (*BĐII tại Chợ Mới: 2.50m*); trên sông Hậu tại Long Xuyên ở mức BĐIII (*BĐIII tại Long Xuyên: 2.50m*). Thời gian xuất hiện vào khoảng nửa cuối tháng 10.

Nguy cơ xảy ra ngập lụt, úng tại một số vùng trũng thấp, ven sông, đặc biệt là khu vực đô thị tại thành phố Long Xuyên trong các đợt triều cường dâng cao kết hợp lượng nước thượng nguồn và mưa lớn nội vùng.

Trong mùa khô 2021-2022, tổng lượng dòng chảy từ thượng nguồn sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long có khả năng thấp hơn TBNN từ 10-20%. Xâm nhập mặn ở vùng cửa sông khu vực dọc biển Tây (từ Rạch Giá-Hà Tiên) thuộc tỉnh Kiên Giang có khả năng đến sớm và cao hơn TBNN, nhưng không nghiêm trọng như mùa khô 2019-2020. Các địa phương cần sớm có kế hoạch, chủ động phòng chống hạn hán và xâm nhập mặn trong mùa khô năm 2021-2022./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng thường trực BCĐ.ƯPBDKH-PCTT&TKCN;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Vụ Quản lý dự báo KTTV;
- Phòng dự báo Đài KTTV khu vực Nam Bộ;
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh An Giang;
- Các đơn vị trực thuộc Đài;
- Lưu: VT, DB.D.16.

**GIÁM ĐỐC**

**Lưu Văn Ninh**